

Số: 217 /KH-MNSM

Mạo Khê, ngày 20 tháng 10 năm 2020

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
GIAI ĐOẠN 2020 - 2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG MẦM NON SAO MAI**

A - CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Thông tư số 19/2018/TT –BGDĐT ngày 22/8/2018 Thay thế Thông tư số 17/2011/TT-BGD ngày 14/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non.

B - NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

PHẦN I

I. PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

1. Khái quát tình hình chính quyền địa phương trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục

Phường Mạo Khê là một phường có tổng diện tích 19,06 km², đến ngày 1/4/2019 có hộ số dân là 11,068 hộ dân, có 24 khu hành chính, có 4 trường mầm non, phường có dân số, đời sống người dân ổn định.

Được sự quan tâm của phường trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia. Năm 2019, trường được các cấp đầu tư xây dựng xây thêm 4 phòng học mới mới khu nhà C theo hướng trường chuẩn Quốc gia, với qui mô đáp ứng theo Điều lệ trường Mầm non. Trường được trang bị tương đối đầy đủ đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động dạy và học.

Năm học 2020 trường được sở Giáo dục dục tỉnh Quảng Ninh công nhận là trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

Cấp ủy đảng, Chính quyền địa phương luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát đến bậc học mầm non trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục. Các Ban ngành, đoàn thể phối hợp với nhà trường tốt trong công tác tuyên truyền vận động trẻ ra lớp và thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Sự quan tâm của cha mẹ trẻ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục

Trường MN Sao Mai được phân vùng tuyển sinh trẻ gồm ở các khu: Vĩnh Xuân, Hoàng Hoa Thám, Vĩnh Sơn, Vĩnh Tuy 1, đa số phụ huynh có mức sống trung bình khá nhưng được nhận thức khá đồng đều, cùng với công tác tuyên truyền vận động tốt của các ban ngành đoàn thể và sự uy tín của nhà trường nên đã được sự đồng thuận cao của các bậc phụ huynh trong việc giáo dục trẻ, cụ thể như:

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của nhà trường đề ra.
- Phối hợp với nhà trường và giáo viên trong việc thực hiện chương trình Giáo dục mầm non. Tham gia vào các phong trào của nhà trường như: Giao lưu học sinh ngoại khóa ATGT, hội thi bé khỏe bé nhanh trí... Tham gia cải tạo môi trường, xây dựng Vườn cổ tích. Góp nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi. Ủng hộ cây xanh, chậu hoa, cây cảnh trang trí lớp học... tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức các hoạt động cho trẻ.

II. TÌNH HÌNH THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

Trường Mầm non Sao Mai được làm tại khu Vĩnh Xuân Phường Mạo Khê trường được thành lập năm 2009 tách ra từ trường mẫu giáo Mạo Khê, trường nằm trên địa bàn khu Vĩnh Xuân - Phường Mạo Khê - Đông Triều - Quảng Ninh. Năm 2009, nhà trường đã trải qua 11 năm xây dựng và trưởng thành, trường đã có nhiều thay đổi cả về quy mô và chất lượng giáo dục. Hiện nay, trường có quy nhóm tương đối nhiều so với các trường trong thị xã.

Cùng với sự cố gắng nỗ lực của cô và trò, sự quan tâm chỉ đạo của các cấp các ngành, chính quyền địa phương Trong 5 năm học gần đây, nhà trường luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được các cấp khen thưởng: được UBND tỉnh tặng danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen của UBND tỉnh, được Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen, UBND thị xã tặng giấy khen.

Tháng 8 năm 2020, trường được Sở giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh công nhận và cấp chứng nhận Trường MN Sao Mai, thị xã Đông Triều đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số:1651/QĐ-SGDĐT ngày 10/8/2020, Quyết định Công nhận và cấp Bằng công nhận Trường Mầm non sao Mai, thị xã Đông Triều đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Đến nay nhà trường luôn duy trì, giữ vững các tiêu chí của trường đạt chuẩn chất lượng Cấp độ 2, đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1 và ngày càng khẳng định uy tín trước các cấp lãnh đạo và nhân dân, phụ huynh.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển. Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng và phát triển kế hoạch

chiến lược của trường Mầm non Sao Mai là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Đảng và chính sách của Chính Phủ về đổi mới toàn diện giáo dục. Cùng các trường trong thị xã xây dựng ngành giáo dục thị xã phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập với các khu vực và thế giới

1. Công tác tuyển sinh trẻ trong độ tuổi ra lớp:

Trường MN Sao Mai với 1 điểm trường, tổng số có 15 nhóm lớp

Bảng 1- Thống kê tình hình trường, lớp, học sinh (năm 2013 – 2014)

TT	Khối	Số nhóm lớp	Tổng số học sinh	Ghi chú
1	Mẫu giáo Lớn	4	142	
2	Mẫu giáo Nhỡ	4	101	
3	Mẫu giáo Bé	4	90	
4	Nhà trẻ 25-36 tháng	3	60	
Tổng		15	393	

* Ưu điểm:

- Có 100% số lớp học 2 buổi/ ngày, thuận tiện việc chăm sóc – giáo dục và theo dõi trẻ tốt hơn.

- Công tác tuyển sinh của nhà trường hàng năm đều thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và đảm bảo chỉ tiêu của PGD đề ra. Đặc biệt là huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

* **Hạn chế:** Đa số phụ huynh đi làm công nhân nên công tác đến nhà tuyên truyền vận động trẻ đôi lúc cũng gặp trở ngại.

Cơ sở vật chất trường đảm bảo theo Điều lệ trường Mầm non phục vụ tốt cho việc dạy và học

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

2.1. Số lượng: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 37 nữ

Bảng 2 – Thống kê tình hình đội ngũ (năm học 2020 – 2021)

Số lượng				Trình độ chuyên môn			
Tổng số	BGH	GV	NV	ĐH	CĐ	TC	SC
39	3	34	2	33	5	1	0

2.2. Chất lượng:

2.2.1. Đối với Cán bộ quản lý: Tổng số: 3. Trong đó :

*Ưu điểm:

- Trình độ chuyên môn đạt trên chuẩn: 3/3 đạt tỷ lệ 100% (ĐH SPMN: 3).

+ Trình độ Trung cấp lý luận chính trị: 3/

+ Nghiệp vụ quản lý: 3/3

+ Tin học: 3/3

+ Ngoại ngữ: 3/3

Hạn chế: Chưa có nhiều giải pháp sáng tạo áp dụng đối với cấp tỉnh

- Đánh giá giáo viên còn mang tính động viên, công tác kiểm tra đôi khi chủ quan quyết phê bình, còn mang tính cả nể.

- Trình độ ngoại ngữ của CBGVNV còn hạn chế

2.2.2. Đối với giáo viên: Tổng số: 34 nữ. Trong đó :

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn 34/34 đạt tỷ lệ 100%; trong đó trên chuẩn là 29/34 đạt 85,2%. Cụ thể:

+ ĐH SPMN: 29

+ CĐ SPMN: 5

+ TC SPMN: 0

+ SC SPMN: 0

- Trình độ Tin học: 34/34, tỷ lệ 100%; Ngoại ngữ: 34/34; tỷ lệ: 100%

- Giáo viên tham gia Hội thi "Giáo viên dạy giỏi cấp trường": 34/34 đạt 100%; cấp thị xã: 28/34 tỷ lệ 79,8%.

- Số đảng viên của trường: 38/39 tỷ lệ 97,4% so với toàn trường.

*** Ưu điểm:**

- Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, có năng lực trình độ chuyên môn tốt.

- Có ý thức đoàn kết, có ý thức kỷ luật tốt, có tinh thần tự giác.

- Đa số giáo viên biết ứng dụng CNTT trong việc soạn giảng.

*** Hạn chế:**

- Một số ít giáo viên mới chưa vận dụng tốt phương pháp tổ chức hoạt động tiên tiến, chưa linh hoạt sáng tạo còn lúng túng trong khi tổ chức hoạt động.

- Việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học đôi lúc hiệu quả chưa cao

- Một số ít giáo viên do tuổi tác chuẩn bị về nghỉ chế độ, việc tiếp cận với công nghệ thông tin còn hạn chế.

3. Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và kết quả chăm sóc giáo dục

3.1. Chương trình giáo dục:

- Thực hiện tốt chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành nâng cao chất lượng giáo dục trẻ.

- Lãnh đạo nhà trường có kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần cụ thể đảm bảo thực hiện nghiêm túc chương trình chăm sóc – giáo dục trẻ theo quy định. Đảm bảo công tác kiểm tra đánh giá giáo viên theo định kỳ và đột xuất.

- Chỉ đạo giáo viên dự kiến các chủ đề trong năm học, xây dựng mục tiêu, nội dung chương trình, xây dựng ngân hàng hoạt động theo chủ đề, thực hiện tốt chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ.

- Triển khai và thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, đưa 120 chỉ số vào trong các chủ đề dạy trẻ, xây dựng Bộ công cụ và phiếu đánh giá để khảo sát trẻ cuối mỗi chủ đề. Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Đa số giáo viên trẻ, nhiệt tình yêu nghề mến trẻ có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao. Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non.

- Tổ chức triển khai cho giáo viên học tập các chuyên đề, ứng dụng vào thực tế của địa phương, từng bước đổi mới nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ theo chương trình GDMN.

- Thực hiện đánh giá kiểm định chất lượng mầm non theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ban hành ngày 22/8/2018: của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho trẻ phù hợp, linh hoạt sáng tạo theo khả năng và nhu cầu của trẻ.

- Tuyên truyền cho các bậc phụ huynh nắm nội dung các tiêu chí trong Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi để kiểm tra trẻ tại gia đình. Đây là sự phối hợp chặt chẽ nhất để giúp trẻ phát triển toàn diện và làm tiền đề bước vào lớp 1.

3.2. Chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng:

- Thực hiện tốt chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ. Đảm bảo chế độ dinh dưỡng trong ngày cho trẻ, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi. Trẻ tăng cân, khỏe mạnh, đảm bảo an toàn không để tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường. Phòng chống các dịch bệnh cho trẻ.

- Nghiêm túc thực hiện việc cho trẻ rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn cơm và sau khi đi tiểu tiện hàng ngày, đảm bảo giấc ngủ của trẻ ấm về mùa đông, mát về mùa hè.

- 100% trẻ được theo dõi và khám sức khỏe định kỳ. Có các biện pháp phòng chống không để dịch bệnh lây lan trong trường, rèn trẻ kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân và giữ gìn sức khỏe.

- Phối hợp với phụ huynh đề ra các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phấn đấu giảm tối đa trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi so với đầu năm học. Tổ chức nhiều mô hình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.

- Thực hiện tốt khâu tiếp phẩm, quy hoạch bếp ăn đảm bảo quy trình một chiều, đảm bảo vệ sinh ATTP, thường xuyên kiểm tra quy trình chế biến, đảm bảo 10 nguyên tắc vàng, bếp ăn một chiều. Lưu mẫu thực phẩm theo đúng qui định, thường xuyên thay đổi thực đơn theo mùa, không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

- Nhà trường thực hiện công tác tuyên truyền với các bậc phụ huynh về kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học, phòng chống các loại bệnh thường gặp ở trẻ.

3.3. Tổ chức các hoạt động khác:

- Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*", các "*Phong trào Hai không*", "*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*"; "*Gia đình nhà giáo văn hóa*"; "*An toàn giao*

thông"... Tổ chức cho tập thể CBVC về kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào các buổi họp Hội đồng cuối tháng;

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ "Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực" duy trì và phát huy kết quả xếp loại xuất sắc.

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi. Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp. Duy trì giữ vững đạt chuẩn PCGDMNCTNT cho những năm tiếp theo.

- Tham gia các phong trào thi đua và hội thi các cấp (thị xã, tỉnh) tổ chức phân đấu đạt kết quả cao.

- Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Ba công khai: Công khai tài chính, công khai tiền ăn của trẻ, công khai chất lượng CSGD trẻ.

- Tham gia sinh hoạt các đoàn thể: Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn, phụ nữ... và các hoạt động địa phương tổ chức.

4. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi và cơ sở vật chất khác

Bảng 3 – Thống kê cơ sở vật chất:

Điểm trường	Diện tích	Số phòng học	Phòng chức năng	Nhà bếp	Nhà vệ sinh	Số bộ bàn ghế	Đồ chơi theo Thông tư	Sân cho trẻ chơi
Trung tâm	3936,5	15	0	1	11	403	Đảm bảo đồ chơi theo thông tư	1

* Ưu điểm:

- Trường có khuôn viên xanh - sạch - đẹp thoáng mát có tường rào, cổng trường, biển tên trường đầy đủ.

- Phòng học đảm bảo cho 100% học sinh học 2 buổi/ngày, có đầy đủ bàn ghế đúng theo quy định.

* Hạn chế:

- Cơ sở vật chất nhà trường đã cũ và đang bị xuống cấp, thiếu phòng học 1 lớp đang học nhò tại phòng nghệ thuật. thiếu một số phòng phục vụ học tập và phòng nhân viên, phòng vệ sinh

- Ở thời điểm hiện tại, điều kiện cơ sở vật chất nhà trường chưa đáp ứng các yêu cầu hoạt động dạy và học của trường nhưng so với yêu cầu trường chuẩn Quốc gia mức độ I thì còn thiếu, chưa đạt.

5. Các chế độ chính sách; công tác bồi dưỡng, đào tạo

5.1. Chế độ chính sách:

* Ưu điểm:

- Thực hiện đúng các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Thông tư 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc của giáo viên đối với giáo viên mầm non; Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, viên chức, công chức và người lao động; Chế độ phụ cấp thâm niên; phụ cấp đứng lớp, trực trưa...nhanh chóng kịp thời và đầy đủ.

5.2.Công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên

- Công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên được Phòng Giáo dục và Đào tạo quan tâm sâu sắc, tạo điều kiện cho các chị em tham gia tập huấn bồi dưỡng trung cấp chính trị, nghiệp vụ quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn do các cấp tổ chức.

- Tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi ” cấp trường, tham gia tốt Hội thi cấp thị xã, tham gia các đợt sinh hoạt chuyên môn cụm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng sư phạm cho giáo viên tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

6. Tài chính và quản lý tài chính:

- Ngân sách nhà nước: Gồm ngân sách thường xuyên và ngân sách không thường xuyên để thực hiện các khoản chi như: Chi lương, chi công tác phí, chi phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên,...

*** Ưu điểm:**

- Trường xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ trường học, được tập thể thống nhất. Thực hiện đúng Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước; Căn cứ Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19/02/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Căn cứ Thông tư 62/2020/TT-BTC ngày 22 tháng 06 năm 2020 về việc hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước qua Kho bạc nhà nước. Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT- BTC ngày 16/09/2022 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; Căn cứ Thông tư 27/2018/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung điểm A khoản 3 điều 1 thông tư liên tịch số 68/2011/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 30/2/2011 của bộ giáo dục và đào tạo, bộ nội vụ, bộ tài chính, bộ lao động - thương binh xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo và điểm A khoản 2

mục I thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT -BGDBNV-BTC ngày 23/01/2006 và việc hướng dẫn thực hiện quyết định 244/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của thủ tướng chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập; Căn cứ thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 03 năm 2018 về việc hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Nhà trường thực hiện việc thu-chi đúng chế độ, chính sách. Việc sử dụng kinh phí ngân sách, chi thu các khoản thu theo qui định tài chính.
- Thực hiện công khai tài chính của trường theo đúng quy định, lưu giữ tốt các loại hồ sơ chứng từ.

7. Quan hệ giữa nhà trường, địa phương, các đoàn thể và xã hội

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường chủ động tham mưu Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và phối hợp các Ban ngành đoàn thể đề xuất những biện pháp cụ thể nhằm thực hiện chủ trương và kế hoạch phát triển giáo dục địa phương cụ thể như:

+ Tham mưu về công tác phát triển đảng viên trong trường. Phối hợp về huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt và vượt chỉ tiêu.

+ Phối hợp với Hội phụ nữ xã tuyên truyền VSATTP, KHHGD và phòng chống các dịch bệnh ở trẻ.... Giao lưu sinh hoạt văn nghệ, trò chơi trong các dịp lễ hội.

+ Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động có hiệu quả trong việc phối kết hợp với nhà trường chăm sóc- giáo dục trẻ.

+ Thực hiện tốt mối quan hệ và thông tin giữa Nhà trường - Gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên, chặt chẽ tạo cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

+ Huy động nguồn lực của các tổ chức, gia đình, cộng đồng, các nhà hảo tâm... hỗ trợ vào hoạt động giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng và điều kiện nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

*** Hạn chế:**

- Một số ít phụ huynh chưa quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Đa số phụ huynh đi làm công nhân và một số là cán bộ công chức, viên chức nên công tác đến nhà tuyên truyền vận động trẻ đôi lúc cũng gặp trở ngại.

III - Phân tích cơ hội - thách thức và các điểm mạnh - điểm yếu

Thời cơ:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy và của chính quyền địa phương, cùng sự hỗ trợ của các ban ngành đoàn thể

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng Giáo dục- Đào tạo thị xã

- Trong những năm qua Ngành giáo dục thị xã Đông Triều đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên đã có những tác động không nhỏ đến tầng lớp CMHS và Chính quyền địa phương; Cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường.

- Các phong trào học tập, phong trào dạy học được ngành phát động, triển khai đã phần nào làm thay đổi nhận thức, hành động của Đội ngũ nhà giáo.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên đa số trẻ, khỏe nhiệt tình, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt và nhiều giáo viên tự phấn đấu học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

- Các bậc phụ huynh ngày càng nhận rõ hơn vai trò, trách nhiệm cùng nhau tham gia xây dựng, phát triển giáo dục bền vững.

- Trình độ dân trí của phụ huynh học sinh có chiều hướng nâng cao; sự đầu tư, quan tâm đến việc học tập của con em sẽ có chuyển biến tích cực hơn.

2. Thách thức:

- Yêu cầu của xã hội ngày càng đòi hỏi cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

- Sự phát triển của các nhóm trẻ tư thục ngày càng nhiều, càng có nhiều sự cạnh tranh lành mạnh để nâng cao chất lượng chăm sóc, thu hút phụ huynh đưa trẻ trong độ tuổi trên địa bàn ra lớp đạt chỉ tiêu hàng năm.

- Đòi hỏi việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Cần xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị để đảm bảo điều kiện dạy học thích ứng với nhu cầu xã hội ngày càng phát triển.

- Điều kiện kinh tế phát triển kèm theo nhu cầu học tập của nhân dân được nâng lên, đòi hỏi nhà trường phải xây dựng và phát triển theo hướng tiên tiến, hiệu quả, hiện đại nhất là việc sử dụng tiếng anh trong trường học.

3. Điểm mạnh:

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo, Chính quyền địa phương về các hoạt động của trường.

- Trường có Chi bộ nên thuận tiện cho việc lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

- Công tác tổ chức quản lý của Ban Giám Hiệu: Cơ bản có tầm nhìn chiến lược lâu dài, có định hướng và có các kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của Đơn vị qua từng giai đoạn để xây dựng và phát triển nhà trường. Công tác kiểm tra đánh giá và thúc đẩy về mọi mặt được đánh giá kịp thời, khách quan và đã có những định hướng về công tác xây dựng chất lượng Đội ngũ nói riêng và chất lượng nhà trường nói chung;

- Ban Giám Hiệu có ý thức trách nhiệm cao trong công việc được giao, biết tổ chức, xây dựng kế hoạch để thực hiện các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn;
- Tỷ lệ giáo viên, nhân viên hiện nay đảm bảo đủ biên chế theo quy định.
- Các lĩnh vực khác về tổ chức quản lý tài chính, thanh tra – thi đua, Công đoàn, Chi đoàn trong nhà trường hoạt động đều tay, đạt hiệu quả.
- Phối hợp tốt với phụ huynh trong tất cả các hoạt động của nhà trường.
- Thành tích: Đơn vị đã từng bước ổn định và đang phát triển vững chắc về mọi mặt, đã và đang có những định hướng cơ bản và được phòng Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương quan tâm ủng hộ. Nhiều năm trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và TTLĐ xuất sắc.

4. Điểm yếu:

- **Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:**
 - + Trường được làm ở vị trí cao so với mặt bằng của dân, việc đi lại và quản lý nhà trường mỗi khi mưa bão là một việc hết sức khó khăn, hiện tại sân trường nhỏ, học sinh đông lên công tác tổ chức chuyên môn, hội thi, các hoạt động phong trào cũng gặp nhiều khó khăn. Một số kế hoạch dài hạn và kế hoạch phối hợp đôi lúc xây dựng còn bị trùng lặp.
 - + Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho Đội ngũ.
- **Đội ngũ giáo viên, nhân viên:**
 - + Đa số giáo viên trẻ trong độ tuổi sinh con và giáo viên lớn tuổi, nên việc trao đổi chuyên môn nghiệp vụ còn nhiều hạn chế;
 - + Một số ít giáo viên chưa thông thạo với việc sử dụng CNTT trong giảng dạy.
- **Cơ sở vật chất:**
 - + Cơ sở nhà trường xây lâu lên đã bị xuống cấp, thiếu phòng học, thiếu phòng đa chức năng, phòng tin học, phòng vệ sinh khu hiệu bộ, phòng nhân viên, phòng thư viện, đồ dùng đồ chơi và 1 số thiết bị đã được cấp nhiều năm nhưng chưa được bổ sung đồ dùng đồ chơi đã bị hao mòn và cũ hỏng, vì thế 1 số hoạt động của nhà trường cũng bị khó khăn.
- **Về phía phụ huynh:** Một số ít phụ huynh do bận công việc chưa thật quan tâm đến các hoạt động của trường.

5. Xác định vấn đề ưu tiên:

- Ổn định về mọi mặt, phấn đấu trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ I làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ II;

- Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho Đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng làm việc và hướng tới xây dựng chất lượng "mũi nhọn";

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, tăng cường bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có đủ khả năng ứng dụng CNTT tốt để hỗ trợ cho công tác giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Nâng cao hiệu quả chăm sóc - giáo dục trẻ. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm và theo phương pháp dạy học tiên tiến stem/steam, đánh giá trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của từng trẻ.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn;

- Tiếp tục tham mưu xây dựng, bổ sung sửa chữa cơ sở vật chất của trường, phấn đấu năm 2025 đạt chuẩn Quốc gia mức độ II và duy trì vững chắc chuẩn PCGDMNTNT.

- Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động.

- Tăng cường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Triết lý - Quan điểm phát triển:

Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: *“Phát triển giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người. Đây là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, trong đó nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là lực lượng nòng cốt và có vai trò quan trọng”.*

Xây dựng kế hoạch *“Chiến lược phát triển giáo dục”* của nhà trường, được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo và vận dụng một cách sáng tạo phù hợp thực tiễn giai đoạn mới.

1. Tầm nhìn

Đến năm 2028 Trường Mầm non Sao Mai sẽ trở thành một trong những trường có cơ sở vật chất khang trang, là trung tâm văn hóa giáo dục của phường, của khối Mầm non, là nơi mà các bậc phụ huynh sẽ tin tưởng gửi gắm con em vào học tập.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng một môi trường giáo dục, học tập thân thiện, có nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao, biết sáng tạo trong tổ chức các hoạt động, để mỗi trẻ đều được trải nghiệm có cơ hội phát triển về tư duy và năng lực một cách toàn diện.

3. Các giá trị cơ bản của nhà trường:

- Tinh thần trách nhiệm, coi trọng hiệu quả kiến thức nền tảng vững chắc.
- Trung thực, lòng nhân ái, cảm thông chia sẻ
- Đoàn kết, hợp tác, sáng tạo.
- Khát vọng vươn lên.

4. Phương châm hành động:

"Người học là nhân vật quan trọng của nhà trường, là dòng máu của nhà trường, là nhân tố quyết định sự sống còn của nhà trường"

"Trẻ em hôm nay – Thế giới ngày mai"

"Hãy dành Tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ"

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung:

Ổn định, phát triển, xây dựng đơn vị có uy tín về mọi mặt, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, đạt các mức độ theo quy định của Trường Mẫu non đạt Chuẩn Quốc gia mức II.

1.1. Mục tiêu ngắn hạn:

Năm 2020 xây dựng đề nghị UBND thị xã Đông Triều hàng thiện 4 lớp học dãy nhà C, Trường trường hoàn thiện công trình bếp ăn và nhà xe giáo viên, nhà viên, hồ sơ sổ sách của năm học.

1.2. Mục tiêu trung hạn: Phát triển thương hiệu

Đến năm 2021-2025, trường phấn đấu hoàn thiện hồ sơ sổ sách, các hạng mục đồ dùng đồ chơi tối thiểu, đề xuất UBND thị xã xây dựng lại 10 lớp học và cá phòng phục vụ học tập và khối văn phòng hành chính, mái tôn, bờ tường do bão làm hư hỏng.

1.3. Mục tiêu dài hạn: Từ 2025 đến 2030:

- Khẳng định thương hiệu: Trường học hạnh phúc
- + Đạt trường chuẩn quốc gia mức độ II.
- + Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 3

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá giỏi trên 60%. Tỷ lệ giáo viên giỏi cấp trường, cấp thị xã, cấp tỉnh trên 90%.

- 100% cán bộ, giáo viên, CNV biên chế sử dụng thành thạo máy tính; nhận gửi, lưu trữ thư điện tử khoa học, hiệu quả.

- Hàng năm số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin đạt trên 80% và 100% vào năm 2025

- Phần đầu trên 100% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, trong đó tổ trưởng chuyên môn là đảng viên có trình độ Đại học và có 0,6% cán bộ, giáo viên có trình độ cao học.

- Tiếng Anh A,B 100%; Tin học A,B: 100%.

- Đảm bảo chế độ chính sách cho CBGVNV và người lao động.

- Hàng năm đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cơ sở 15%, Lao động tiên tiến 100%;

- Phát triển từ 1-2 Đảng viên mới hàng năm; Chi bộ luôn đạt "*Chi bộ trong sạch vững mạnh*".

- Có 1 - 2 Đảng viên tham gia học trình độ trung cấp chính trị.

2.2. Học sinh:

- Công tác phát triển của nhà trường:

- + Lớp học: 14 - 15 lớp.

- + Học sinh: 390 - 410 học sinh.

- Huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 30 - 40%; mẫu giáo 85% - 96% (Trong đó 5 tuổi 100%).

- Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ:

- + Trên 90-95% chuyên cần; tỉ lệ kênh sức khỏe đạt 97-98%, giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống từ 1-3%.

- + Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ hàng năm đạt trên 80%.

- + Hàng năm đều có trẻ tham gia thi các hội thi do các cấp phát động và có giải thưởng.

- + Mở lớp cho trẻ làm quen ngoại ngữ, tin học.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Xây dựng môi trường sư phạm "Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn"

- Hoàn thiện các mục tiêu ngắn hạn, trung hạn và dài hạn

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, trang bị cơ sở vật chất và làm tốt công tác tuyên truyền đến phụ huynh học sinh và nhân dân. Phần đầu số lượng cha mẹ trẻ em được phổ biến, cung cấp kiến thức cơ bản về chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ (90% năm 2020, 95% năm 2021-2024, 99% năm 2025).

A. Mục tiêu tổng quát:

Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến, hiện đại. Đổi mới sáng tạo công tác quản lý; nâng cao vị thế, uy tín của nhà trường; xây dựng và phát triển nhà trường theo hướng an toàn, thân thiện, dân chủ và hiện đại, để trường học thật sự hạnh phúc.

Củng cố, duy trì các điều kiện trường chuẩn quốc gia và thực hiện kiểm định chất lượng vào trước năm 2026

B. Các mục tiêu cụ thể

1. Mục tiêu về tổ chức các hoạt động dạy học.

1.1. Chất lượng bài giảng:

Các chỉ tiêu

Chuẩn bị tốt bài giảng, phân phối thời gian cân đối, hợp lý ở các phần hoàn thành kế hoạch bài giảng. Bài giảng trình bày khoa học, logic, phù hợp đặc trưng nhóm lớp, ý tưởng rõ ràng mạch lạc, nổi bật trọng tâm bài dạy, và tạo được hứng cho học sinh.

1.2. Chất lượng sinh hoạt chuyên môn:

Các chỉ tiêu:

Sinh hoạt tổ CM thường kỳ 2 lần/tháng. Phấn đấu 95% nội dung họp có chất lượng chú trọng sâu việc tự học tập, bồi dưỡng, nghiên cứu chuyên môn.

1.3. Kiểm tra đánh giá trẻ cuối giai đoạn

Các chỉ tiêu

Đảm bảo 100% học sinh được kiểm tra và đánh giá theo quy định
Đảm bảo 100% đều đạt các tiêu chí khi đánh giá

2. Mục tiêu về tổ chức các hoạt động học tập và hoạt động giáo dục khác

2.1. Tổ chức việc học tập trẻ

Các chỉ tiêu

- Học sinh đi học đầy đủ, chuyên cần
- Đạt bé chăm bé ngoan

2.2. Tổ chức các hoạt động giáo dục khác:

Các chỉ tiêu

Phấn đấu 100% học sinh được tham gia các hoạt động trong trường, không có sự lựa chọn trẻ khi tham gia vui chơi, văn nghệ, biểu diễn, hoạt động

3. Mục tiêu về xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Các chỉ tiêu:

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 90%.

Cán bộ quản lý sử dụng CNTT vào công tác quản lý 100%. Giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và sử dụng CNTT vào dạy học. Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin 80% trở lên.

Đến năm 2030 có 0,7% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ cao học; có nhất 2/34 giáo viên đạt 0,58% giáo viên có trình độ chuyên môn cao học.

4. Mục tiêu về huy động các nguồn lực tài chính, CSVC.

Các chỉ tiêu:

Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, xây mới. Trang bị các thiết bị phục vụ dạy- học, làm việc đạt chuẩn. Thư viện xuất sắc ở thị xã.

Được xây mới các phòng học, phòng chức năng, khu hiệu bộ, các phòng nhân viên còn thiếu, trường được mở rộng diện tích hai bên cổng trường.

Xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”. Vận động cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục thông qua việc huy động các nguồn tài lực từ phụ huynh học sinh, các cơ quan, xí nghiệp, công ty, các doanh nhân thành đạt đóng trên địa bàn.

5. Mục tiêu về nâng cao chất lượng GD và tự kiểm định CLGD.

Các chỉ tiêu:

- **Qui mô:** Số lớp học: Từ 14 đến 15 lớp.
- **Chất lượng giảng dạy**
 - 100% các nhóm xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung; đảm bảo khung thời gian thực học trong 35 tuần, lồng ghép phương pháp tổ chức tiên tiến theo hướng stem/steam.
 - Đánh giá trẻ nhà trẻ theo theo giai đoạn: Trẻ đạt yêu cầu đạt 100%.
 - Tỷ lệ chuyên cần trẻ NT đạt từ 90% trở lên.
 - 100% trẻ ăn bán trú tại lớp
 - 100% lớp mẫu giáo từ 3- 5 tuổi xây dựng kế hoạch phát triển chương trình giáo dục phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, áp dụng phương pháp dạy học tiên tiến.
 - Kết quả đánh giá trẻ mẫu giáo cuối độ tuổi trẻ đạt yêu cầu đạt 100%
 - Đánh giá trẻ em năm tuổi theo chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi đạt 100%.
 - Tỷ lệ chuyên cần đạt:
 - + 90% trở lên đối với trẻ dưới 5 tuổi.
 - + 95% trở lên đối với trẻ 5-6 tuổi.
 - 100% nhóm lớp xây dựng thư viện thân thiện trong nhà trường; sử dụng hiệu quả thư viện sách điện tử của ngành trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và hướng dẫn các bậc cha mẹ trẻ lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho con tại gia đình.
- **Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:**
 - + Chất lượng đạo đức: 100% hạnh kiểm khá, tốt.
 - + Tiếp tục tổ chức các chuyên đề giáo dục kỹ năng sống theo hướng trải nghiệm, lồng ghép trong các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, các hoạt động ngoại khóa cho học sinh nhằm trang bị các kỹ năng sống cơ bản, học sinh tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện..

6. Mục tiêu về xây dựng quan hệ Nhà trường – Gia đình – Xã hội.

Các chỉ tiêu:

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. Đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ học sinh trong việc chăm sóc, nuôi

đường và giáo dục. Nhà trường cung cấp thông tin đầy đủ (100%) theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục.

Tăng cường, kết hợp với các tổ chức xã hội trong giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

7. Mục tiêu về xây dựng môi trường Giáo dục

Các chỉ tiêu

Đảm bảo xây dựng môi trường, cảnh quan sư phạm Xanh - Sạch - Đẹp. Ngăn chặn kịp thời các tác nhân tiêu cực ảnh hưởng xấu đến chất lượng giáo dục và phát triển nhà trường. Phân đấu nhà trường thật sự là nhà trường thân thiện, học sinh tích cực.

8. Mục tiêu về tổ chức bộ máy và quản lý điều hành các hoạt động.

Các chỉ tiêu

Phân đấu trường đủ về cơ cấu, số lượng, chất lượng nhân sự, 100% kế hoạch hóa nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin. Cơ cấu tổ chức nhà trường ổn định.

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC:

1. Tổ chức thực hiện:

1.1. Phổ biến kế hoạch:

Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường Mầm non Sơn Ca được phổ biến rộng rãi đến tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Niêm yết công khai Kế hoạch tại bản tin của nhà trường.

1.2. Xây dựng lộ trình:

* **Giai đoạn 1 (Từ năm 2020 – 2021):** Đây là giai đoạn tiền đề, vì vậy phải tập trung vào các công việc sau:

- Nâng cao nhận thức cho CBGV-CNV. Triển khai Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, viên chức. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến chỉ đạo.
- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược.
- Xây dựng logo biểu tượng nhà trường
- Phân đấu trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.
- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học
- Phân đấu nâng dần chất lượng. Tham khảo lựa chọn tài liệu về GD kỹ năng sống.

*** Giai đoạn 2 (Từ năm 2022 – 2025):**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học
- Hoàn thành cơ bản xây dựng và nâng cao chất lượng từ 3- 5%, tham mưu đầu tư bổ sung trang thiết bị.
- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống đi vào nề nếp.

- Hoàn thành các tiêu chí, tiêu chuẩn, quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi CBVC-NLĐ, xây dựng quy tắc ứng xử có văn hóa.

- Tham mưu với địa phương, phòng GD&ĐT Đông Triều, UBND thị xã Đông Triều trong việc xây dựng và sử dụng trường lớp để có đủ phòng học, theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn mức độ 2.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn kiểm định nhà trường, phấn đấu đạt chất lượng cấp độ 3.

*** Giai đoạn 3 (Từ năm 2025 – 2030):**

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

- Nâng cao chất lượng từ 5 – 7 % so với giai đoạn 2.

- Tăng cường hoàn thiện các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2

- Kỹ năng sống của HS được hoàn thiện.

- Phấn đấu trường học hạnh phúc tiêu biểu của thành phố Đông Triều

- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.

1.3. Phân công thực hiện:

- Hiệu trưởng:

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó.

Phân công, quản lý, đánh giá, xếp loại; tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển; khen thưởng, thi hành kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định. Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.

Tiếp nhận trẻ em, quản lý trẻ em và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em của nhà trường; quyết định khen thưởng, phê duyệt kết quả đánh giá trẻ theo các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định; tham gia các hoạt động giáo dục 2 giờ/tuần.

Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, xã hội hóa giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng và các chủ trương chính sách của Đảng, nhà nước, của ngành. Phổ biến các Chủ trương, chính sách, văn bản của ngành cấp trên kịp thời đến tập thể sư phạm nhà trường.

- Phó hiệu trưởng:

Giúp Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, quản lý công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, theo dõi tài sản, cơ sở vật chất trong trường; Thực hiện hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo quy định. Tham gia các hoạt động giáo dục 4 giờ/tuần. Thay

mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Tổ trưởng chuyên môn:

Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm.

Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, kiểm tra, đánh giá chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm an toàn tuyệt đối tính mạng cho trẻ khi ở trường. Quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của cá nhân thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường. Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên. Chủ trì sinh hoạt Tổ chuyên môn.

- Tổ phó chuyên môn:

Giúp tổ trưởng chuyên môn kiểm tra hồ sơ giáo viên theo định kỳ. Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên. Chủ trì sinh hoạt Tổ chuyên môn khi tổ trưởng vắng mặt.

- Tổ văn phòng:

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường.

Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường. Chủ trì sinh hoạt Tổ văn phòng

- Giáo viên:

Thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em theo chương trình giáo dục mầm non: lập kế hoạch, tổ chức các hoạt động đảm bảo theo thời khóa biểu; xây dựng môi trường giáo dục; đánh giá và quản lý trẻ em tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn, của nhà trường, quản lý học sinh đảm bảo an toàn cho trẻ khi ở trường lớp.

Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ trẻ. Chủ động phối hợp với gia đình trẻ để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em.

- Kế toán và Hành chính:

Quản lý hồ sơ kế toán nhà trường. Tham mưu xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ; lập dự toán, quyết toán kinh phí sự nghiệp. Kế hoạch tu sửa, mua sắm tài sản của trường. Báo cáo đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách cho CBVC của trường. Thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

Tổng hợp công văn đi, đến trình lãnh đạo duyệt và chuyển đến các bộ phận chức năng thực hiện.

Quản lý con dấu nhà trường; dấu Công đoàn và sử dụng các loại dấu phù hợp theo quy định của pháp luật. Đóng dấu các văn bản và các hồ sơ theo quy định

- Y tế:

Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học theo tuần, tháng, năm. Thực hiện hồ sơ sổ sách về y tế trường học theo quy định. Tổ chức tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh.

Tham gia kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Tập huấn về YTTH...

Theo dõi sức khỏe trẻ, có kế hoạch tuyên truyền công tác vệ sinh, phòng chống các bệnh, tai nạn thương tích thường gặp trong công tác CSGD trẻ.

Tham mưu Hiệu trưởng công tác khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 2lần/năm. Theo dõi mua và cấp phát thuốc và các loại bông băng cho các lớp xử lý tai nạn theo quy định trong trường mầm non.

Tham mưu với chuyên môn chế độ dinh dưỡng cân đối đủ chất và lượng cho trẻ. Theo dõi, kiểm tra tiếp phẩm hàng ngày.

- Thủ quỹ:

Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

Hàng ngày, tuần, tháng thu, chi tiền ăn theo quy định, nội quy của trường, cấp trên. Quyết toán thu, chi hàng tháng, sổ sách cập nhật kịp thời, lưu trữ đầy đủ khoa học. Quản lý tốt các loại quỹ của nhà trường.

- Cấp dưỡng:

Nhận thực phẩm theo đúng thực đơn, tiếp phẩm tươi ngon. Chế biến thực phẩm đảm bảo đủ số lượng, chất lượng. Thực hiện đúng quy trình bếp một chiều, đảm bảo VSATTP không có dịch bệnh lây lan trong trường. Thực hiện vệ sinh nhà bếp theo lịch phân công.

- Lao công:

Phục vụ văn phòng, vệ sinh sân trường và văn phòng. Hoàn thành các công tác khi Hiệu trưởng giao.

- Bảo vệ:

Bảo vệ bảo quản tài sản nhà trường, thực hiện nhiệm vụ khi được BGH yêu cầu. Trục ban đêm và các ngày nghỉ: Thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, tết... Mở, đóng cửa các lớp học, cổng trường đầu giờ, cuối buổi học và các ngày lễ, hội..

Trực trường từ 17h00 đến 6h30 sáng hôm sau hàng ngày. Riêng thứ bảy, chủ nhật, những ngày nghỉ lễ, tết, hè...trực 24/24h.

1.4. Quy định trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân:

- Hiệu trưởng:

+ Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

- Phó Hiệu trưởng:

+ Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện đúng kế hoạch đề ra.

- Tổ trưởng chuyên môn:

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện.

- Giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc đưa ra các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục nhà trường.

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:

+ Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

- Hội đồng trường:

+ Hội đồng sư phạm nhà trường cùng các đoàn thể trong nhà trường tham gia xây dựng và thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Thực hiện theo đúng quy định

- Hội cha mẹ học sinh:

+ Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và cộng đồng để nâng cao chất lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

2. Giám sát và đánh giá kết quả:

Thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát, đánh giá từng học kỳ thường xuyên hằng năm và tự rút ra những gì làm được, chưa làm được, tìm hiểu nguyên nhân đưa ra biện pháp phương hướng khắc phục. Sau kết thúc mỗi giai đoạn của đề

cần rút ra bài học kinh nghiệm và có hướng điều chỉnh bổ sung thực hiện cho hoàn thiện giai đoạn trước. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

3. Kết luận:

Để thực hiện tốt kế hoạch phát triển nhà trường đúng theo lộ trình việc đầu tiên là phải làm tốt công tác tham mưu, xây dựng được khối đoàn kết nội bộ đây là một trong những vấn đề cực kỳ quan trọng quyết định đến sự thành công của trường. Tiếp đến là triển khai các kế hoạch một cách khoa học và thường xuyên kiểm tra điều chỉnh kế hoạch.

Xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2020 - 2025 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân toàn xã hội. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 là văn bản định hướng cho sự phát triển nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và mỗi cá nhân nghiên cứu để điều chỉnh kế hoạch của mình cho phù hợp với sự phát triển chung nhà trường

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TX Đông Triều(b/c);
- UBND phường (b/c);
- Chi bộ (b/c);
- BCD (chi đạo);
- CBGVNV trường(được biết);
- Lưu VT. Hồ sơ trường.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Lành